

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 534/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 4 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX),  
Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) cấp tỉnh  
giai đoạn 2022 - 2025 của tỉnh Quảng Ngãi**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1149/QĐ-BNV ngày 30/12/2020 của Bộ Trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án “Xác định chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”;*

*Căn cứ Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 520/SNV-CCHC ngày 06/4/2022.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) cấp tỉnh giai đoạn 2022 - 2025 của tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 12/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) của tỉnh Quảng Ngãi năm 2017 và những năm tiếp theo.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH tỉnh;
- VPUB: CPVP, PCVP, phòng n/cứu, HCQT, CBTH;
- Lưu: VT, TTHC.

CHỦ TỊCH



Đặng Văn Minh



## KẾ HOẠCH

### Nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) cấp tỉnh giai đoạn 2022 - 2025 của tỉnh Quảng Ngãi

(Ban hành kèm theo Quyết định số **534** /QĐ-UBND  
ngày **20** /4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

a) Cải thiện, khắc phục những tồn tại, hạn chế năm 2021, nỗ lực nâng cao điểm số các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số PAR INDEX, nội dung thành phần Chỉ số PAPI đạt điểm và thứ hạng thấp, nhằm cải thiện Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số PAPI giai đoạn 2022 - 2025 tỉnh Quảng Ngãi.

b) Đề cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành trong nhận thức và tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC) tại cơ quan, đơn vị, địa phương góp phần cải thiện và nâng cao Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số PAPI giai đoạn 2022 - 2025 tỉnh Quảng Ngãi.

c) Phân đấu đến năm 2025, Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số PAPI của tỉnh xếp thứ hạng từ 25 - 30/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

### 2. Yêu cầu

a) Thực hiện kế hoạch nâng cao Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số PAPI cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 phải thực hiện đồng bộ với Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch CCHC; nâng cao thứ hạng các Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số PAPI, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, gắn với việc nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

b) Cải thiện và nâng cao Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số PAPI là nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước các cấp, trong đó trọng tâm là các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì, cải thiện các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần chỉ số PAR INDEX, nội dung thành phần Chỉ số PAPI cấp tỉnh.

c) Xác định cải thiện và nâng cao Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số PAPI của tỉnh là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, kiên trì, liên tục của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương.

d) Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm tốt trong những năm vừa qua, đồng thời chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để nâng cao Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số PAPI cấp tỉnh.

## II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

## 1. Nhiệm vụ chung

Các sở, ban ngành và UBND cấp huyện, UBND cấp xã:

a) Căn cứ các quyết định của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Tỉnh ủy; Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về đẩy mạnh CCHC; nâng cao thứ hạng các chỉ số CCHC, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, xây dựng (hoặc điều chỉnh, bổ sung) kế hoạch CCHC giai đoạn, hàng năm để triển khai thực hiện, gắn với việc cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số PAPI; xây dựng kế hoạch và tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác CCHC, nhất là cải cách thủ tục hành chính (TTHC) tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung và ban hành các cơ chế, chính sách, quy định, đề án... thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước, nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện thu hút các nhà đầu tư và huy động nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển.

c) Thực hiện nghiêm Quy chế của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa bí thư các cấp ủy đảng với Nhân dân. Định kỳ tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo các ngành, các cấp với tổ chức, công dân về TTHC, về tinh thần, thái độ phục vụ của công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.

d) Tiếp tục rà soát, đánh giá quá trình thực hiện cải cách TTHC; đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục không cần thiết; rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong giải quyết TTHC.

đ) Thực hiện niêm yết công khai, minh bạch các TTHC; công bố, công khai quy trình nội bộ giải quyết TTHC và tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau theo quy định, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện.

e) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước, nhất là trong việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với những lĩnh vực cần thiết liên quan đến người dân và doanh nghiệp.

g) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND tỉnh; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi sai phạm. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý, nhất là cán bộ, công chức giải quyết công việc liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích chính đáng, thiết thực của tổ chức, công dân, doanh nghiệp. Ngăn chặn, phát hiện và xử lý kịp thời những cán bộ, công chức có hành vi tiêu cực, những nhiễu, gây phiền hà đối với tổ chức, công dân và doanh nghiệp.

## 2. Một số nhiệm vụ, giải pháp cụ thể đối với Chỉ số PAR INDEX

a) Đối với lĩnh vực công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

- Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch CCHC hàng năm; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về CCHC đảm bảo chất lượng, đúng thời gian theo quy định; hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; đề xuất những sáng kiến, cách làm hay trong CCHC.

- Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch CCHC hàng năm của tỉnh đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định và thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác CCHC hàng năm tại ít nhất 30% các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện; xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

- Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch tuyên truyền CCHC giai đoạn 2022 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 2074/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của UBND tỉnh và Kế hoạch tuyên truyền về CCHC hàng năm của tỉnh.

#### b) Đối với lĩnh vực cải cách thể chế

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

+ Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL).

+ Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật ở địa phương; đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh; xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo thẩm quyền.

+ Đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND và UBND các cấp để kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện chủ động rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý để đề xuất nội dung hoàn thiện pháp luật, kịp thời xử lý những nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập hoặc không phù hợp thực tiễn nhằm phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh xã hội.

#### c) Đối với lĩnh vực cải cách TTHC

- Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

+ Kiểm soát chặt chẽ các quy định TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm TTHC mới ban hành phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, trọng tâm là TTHC thuộc các lĩnh vực: Đất đai, xây dựng, đầu tư, bảo hiểm, thuế, hải

quan... và các TTHC thuộc các lĩnh vực khác có số lượng hồ sơ phát sinh nhiều, tần suất giao dịch lớn.

+ Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC và nhập, đăng tải công khai đầy đủ dữ liệu TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

+ Rà soát, đánh giá, kiến nghị đơn giản hóa quy định pháp luật về TTHC; tăng cường kiểm tra định kỳ, đột xuất hoạt động giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cấp.

+ Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, phấn đấu giảm tỷ lệ hồ sơ giải quyết trễ hẹn, quá hạn trong lĩnh vực đất đai của hộ gia đình, cá nhân và thực hiện đánh giá việc giải quyết TTHC, theo dõi, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đến thực hiện TTHC.

+ Tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh.

+ Tiếp nhận, phân loại, chuyển và công khai phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công quốc gia và các hình thức khác.

- Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã:

+ Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 14/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

+ Theo dõi, kiểm soát tốt hoạt động tiếp nhận, trả kết quả giải quyết tại Bộ phận Một cửa các cấp, giảm tỷ lệ hồ sơ giải quyết trễ hẹn, quá hạn và thực hiện đánh giá việc giải quyết TTHC, theo dõi, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đến thực hiện TTHC.

+ Xử lý và trả lời công khai phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, TTHC trên Cổng dịch vụ công quốc gia và các hình thức khác, tạo điều kiện tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

+ Tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra (định kỳ hoặc đột xuất) đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý, nhất là cán bộ, công chức, viên chức giải quyết công việc liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích chính đáng, thiết thực của công dân, doanh nghiệp. Ngăn chặn, phát hiện và xử lý kịp thời những cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có hành vi tiêu cực, những thiếu sót, gây phiền hà đối với tổ chức, công dân và doanh nghiệp.

d) Đối với lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy

- Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện:

+ Rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, các phòng chuyên môn cấp huyện để trình cấp có thẩm quyền kiện toàn lại chức năng, nhiệm vụ và sắp xếp tổ chức bộ máy theo đúng quy định của Chính phủ và hướng dẫn Bộ, ngành Trung ương.

+ Thực hiện đúng quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo cấp phòng thuộc thẩm quyền quản lý theo Nghị định số: 107/2020/NĐ-CP, 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ.

+ Thực hiện quản lý, sử dụng biên chế hành chính và số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền theo đúng quy định của Nhà nước. Đẩy mạnh tinh giản biên chế theo quy định.

+ Rà soát, xây dựng đề án sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập được giao quản lý để quyết định theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ.

+ Kiểm tra, rà soát, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã được UBND tỉnh phân cấp, phân quyền và ủy quyền cho cấp huyện, cấp xã và đề xuất hướng xử lý các vấn đề về phân cấp được phát hiện qua kiểm tra.

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nội dung thuộc lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy được giao cho các cơ quan, địa phương nêu trên.

đ) Đối với lĩnh vực cải cách chế độ công vụ

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

+ Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức thi tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức. Thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức theo vị trí việc làm, bảo đảm nguyên tắc công khai, khách quan, minh bạch, công bằng, cạnh tranh và đúng quy định của pháp luật.

+ Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm phù hợp với yêu cầu và tình hình thực tiễn của tỉnh.

- Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện:

+ Triển khai xây dựng, phê duyệt Danh mục vị trí việc làm/Đề án vị trí việc làm các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương. Bố trí công chức, số lượng người làm việc đúng vị trí việc làm đã được phê duyệt.

+ Thực hiện đúng các quy định của Đảng và Nhà nước về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo tại cơ quan, đơn vị.

+ Thực hiện trình tự, thủ tục đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức theo đúng quy định của cơ quan có thẩm quyền.

e) Đối với lĩnh vực cải cách tài chính công

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

+ Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản về quản lý, sử dụng tài sản công.

+ Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách và báo cáo kết quả xử lý theo quy định.

+ Rà soát, đề xuất tăng dần tỷ lệ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên, đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư trong tổng số đơn vị sự nghiệp công lập. Đẩy mạnh chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập sang mô hình tự chủ hoàn toàn cả về chi thường xuyên và chi đầu tư, tiến tới chuyển sang công ty cổ phần.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị và địa phương được giao kế hoạch vốn đầu tư công, phân đấu đảm bảo giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn được giao.

- Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã:

+ Thực hiện đúng quy định việc sử dụng kinh phí được giao.

+ Tổ chức thực hiện nghiêm túc các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

g) Đối với lĩnh vực xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan:

+ Tổ chức triển khai thực hiện phát triển chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số gắn với nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng số cho người dân.

+ Tham mưu ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung và cơ sở dữ liệu chuyên ngành các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

+ Cập nhật, đăng tải công khai dữ liệu nội dung cụ thể của từng TTHC trên Cổng dịch vụ công - Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh và tích hợp, đồng bộ trạng thái, kết quả xử lý hồ sơ từ Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh với Cổng dịch vụ công quốc gia.

+ Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và địa phương thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 09/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh và Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ.

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện dự án “Xây dựng, chuyển đổi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001-2015” trên môi trường mạng (ISO điện tử) trong giải quyết TTHC của các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố, UBND cấp xã:

+ Tổ chức triển khai Kế hoạch phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã được phê duyệt.

+ Thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

+ Đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng đảm bảo cung cấp hầu hết các dịch vụ công cơ bản qua hình thức trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đến tổ chức, cá nhân.

+ Triển khai thực hiện kết nối, liên thông hệ thống quản lý văn bản.

+ Tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp.

### **3. Một số nhiệm vụ, giải pháp cụ thể đối với Chỉ số PAPI**

a) Đối với nội dung “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”

- UBND cấp huyện:

+ Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến trong đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và Nhân dân các văn bản quy định của Nhà nước về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn bằng nhiều hình thức thích hợp, đảm bảo người dân hiểu và thực hiện được các quy định pháp luật liên quan đến đời sống thường ngày; người dân có quyền được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát việc thực hiện, đặc biệt các nội dung liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của mình như: Các khoản đóng góp tự nguyện, xây mới, sửa chữa công trình công cộng...

+ Kiểm tra, rà soát và kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bãi bỏ một số loại phí, lệ phí, quỹ và các quy định về huy động đóng góp của Nhân dân không phù hợp.

- UBND cấp xã:

+ Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại cộng đồng dân cư, đảm bảo người dân hiểu và thực hiện đúng quy định của pháp luật; ý thức đầy đủ về quyền lợi và trách nhiệm của mình trong việc tham gia vào đời sống chính trị tại cơ sở; đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo hướng đi vào thực chất, góp phần xây dựng chính quyền cơ sở dân chủ, trong sạch, vững mạnh.

+ Phổ biến và mở rộng các kênh giao tiếp thông tin với người dân qua các hình thức ứng dụng trực tuyến, thư điện tử, tổng đài. Có cơ chế giám sát việc giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân.

+ Triển khai thực hiện nghiêm túc và tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân tham gia, nhất là các nội dung như: Vận động Nhân dân tự nguyện tham gia, đóng góp kinh phí xây mới, sửa chữa công trình công cộng; công khai các khoản đóng góp tự nguyện theo quy định, đảm bảo nguyên tắc dân chủ, công khai, minh bạch, do người dân quyết định thực hiện và quyết định mức đóng góp dưới sự giám sát của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng hoặc Ban Thanh tra nhân dân.



+ Tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền, bầu cử các chức danh trưởng thôn/tổ trưởng tổ dân phố ở cơ sở.

- Sở Nội vụ tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn; kiến nghị xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy chế dân chủ ở cơ sở.

b) Đối với nội dung “Công khai, minh bạch”

- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

+ Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy trình rà soát, xét duyệt và công khai các hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và giải quyết các chế độ chính sách xã hội theo đúng quy trình, thủ tục quy định.

+ Đánh giá mức độ tham gia và hưởng lợi của người dân trên địa bàn trong lập kế hoạch và thực hiện các hoạt động của chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo.

- Sở Tài nguyên và Môi trường:

+ Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tăng cường chỉ đạo và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện niêm yết công khai, minh bạch, kịp thời các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, khung giá đất; các quy định, chính sách liên quan đến đất đai, môi trường, khoáng sản,... trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát quy trình thực hiện giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, môi trường, khoáng sản...

+ Tiếp tục rà soát các cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường còn bất cập để đề xuất thay thế, sửa đổi bổ sung cho phù hợp với thực tế; thực hiện đúng quy định về việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp của người dân đối với dự thảo quy định liên quan đến các lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

- UBND cấp huyện:

+ Thường xuyên tổ chức kiểm tra việc công khai thu, chi, quyết toán ngân sách cấp xã theo đúng quy định; nghiêm khắc xử lý đối với những trường hợp vi phạm các quy định về quản lý tài chính, tài sản công.

+ Tiếp thu đầy đủ, giải trình, thông tin kịp thời, xem xét điều chỉnh và công khai để người dân được biết về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương.

- UBND cấp xã: Tổ chức thực hiện việc điều tra, rà soát, bình xét và công nhận đối tượng hộ nghèo hàng năm, đảm bảo đúng đối tượng theo quy định; niêm yết công khai, minh bạch danh sách hộ nghèo tại trụ sở UBND cấp xã, điểm sinh hoạt văn hóa thôn, tổ dân phố.

c) Đối với nội dung “Trách nhiệm giải trình với người dân”

- Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã:

+ Thực hiện nghiêm trách nhiệm giải trình theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

- + Tổ chức thực hiện nghiêm túc tiếp công dân theo quy định.
- + Tập trung giải quyết dứt điểm những khiếu nại, tố cáo của công dân.
- + Kiểm tra việc tổ chức thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật của cấp có thẩm quyền.

- Sở Tư pháp tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật theo kế hoạch đã được phê duyệt. Theo dõi, hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật để người dân có cơ hội tiếp cận các thông tin chính sách pháp luật.

- UBND cấp huyện:

+ Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng thường xuyên tổ chức Hội nghị tập huấn về nghiệp vụ cho các Ban giám sát đầu tư cộng đồng cấp xã và cán bộ, công chức có liên quan.

+ Phối hợp với Thanh tra tỉnh tập huấn kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ và các quy trình cơ bản cho Ban Thanh tra nhân dân cấp xã, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động.

+ Chỉ đạo UBND cấp xã tổ chức hội nghị trao đổi, đối thoại với Nhân dân theo quy định tại Điều 125 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015.

d) Đối với nội dung “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công”

- Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện:

+ Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng.

+ Triển khai thực hiện nghiêm túc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo đúng quy định của Trung ương và của tỉnh.

- Thanh tra tỉnh tham mưu UBND tỉnh các giải pháp về phòng, chống tham nhũng; cơ chế để Nhân dân và các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội giám sát việc thực hiện. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, tin báo phản ánh tham nhũng, các vụ việc tham nhũng. Đề xuất xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình phụ trách. Công khai các kết luận thanh tra, kiểm tra cũng như việc chấp hành kết luận thanh tra, kiểm tra những vụ việc tham nhũng theo quy định.

- Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện niêm yết công khai TTHC; hàng năm thành lập Đoàn kiểm tra để kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết TTHC của các sở, ban ngành, địa phương; đề xuất, kiến nghị xử lý nghiêm việc tùy tiện đặt ra những quy định trái pháp luật và các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà trong tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC.

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương tổ chức ứng dụng công nghệ thông tin trong thi tuyển, thi nâng ngạch công chức, viên chức, đảm bảo dân chủ, khách quan, công bằng, đúng quy định của pháp luật.

đ) Đối với nội dung “Thủ tục hành chính công”

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 14/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, UBND cấp huyện: Đẩy nhanh dịch vụ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp giấy phép xây dựng cho cá nhân, tổ chức; đảm bảo tiếp nhận, trả kết quả giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn, tránh gây bức xúc trong Nhân dân.

- UBND cấp huyện thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng các dịch vụ công do UBND cấp xã cung cấp để nâng cao chất lượng phục vụ; tăng cường theo dõi, giám sát hoạt động của Bộ phận Một cửa cấp xã, nhất là trách nhiệm của cán bộ, công chức thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC cho người dân, tổ chức.

- UBND cấp xã: Đẩy mạnh giải quyết các TTHC trên các lĩnh vực liên quan đến người dân như: Chứng thực, xác nhận của chính quyền trên các lĩnh vực đất đai, cấp giấy phép xây dựng...; triển khai việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức để thực hiện TTHC tại Bộ phận Một cửa.

e) Đối với nội dung “Cung ứng dịch vụ công”

- Sở Y tế: Chủ trì triển khai các giải pháp cụ thể, đồng bộ nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công của ngành, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh cho người dân; bảo đảm cho mọi người dân đều được chăm sóc sức khỏe ban đầu, góp phần thực hiện công bằng xã hội, tạo niềm tin cho Nhân dân.

- Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; ưu tiên bố trí nguồn lực giáo dục cho các vùng còn nhiều khó khăn hoặc quá tải, nhất là các khu vực hiện nay có tốc độ đô thị hóa nhanh, đông dân cư và điều kiện sinh hoạt còn thấp; nghiên cứu đẩy mạnh xã hội hoá các cơ sở giáo dục có khả năng xã hội hoá cao để mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu của xã hội.

- Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND cấp huyện thường xuyên khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với chất lượng các dịch vụ công được cung cấp trong lĩnh vực y tế, giáo dục để kịp thời chấn chỉnh, nâng cao hơn nữa chất lượng phục vụ người dân.

- Công an tỉnh: Triển khai các giải pháp nhằm giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn khu dân cư; tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy, phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc; không để xảy ra các hoạt động theo kiểu xã hội đen và các loại tội phạm mới, giảm tội phạm do nguyên nhân xã hội.

- UBND cấp huyện có kế hoạch từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng căn bản (điện, đường, nước sinh hoạt, thu gom, xử lý nước thải, rác thải...) cho người dân, nhất là ở vùng nông thôn, miền núi.

g) Đối với nội dung “Quản trị môi trường”

- Sở Tài nguyên và Môi trường:

+ Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh đề ra các giải pháp bảo vệ môi trường, nhằm nâng cao chất lượng không khí và chất lượng nước.

+ Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm và kịp thời các hành vi không tuân thủ cam kết bảo vệ môi trường của doanh nghiệp trên địa bàn; nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống mạng lưới quan trắc môi trường để chủ động trong công tác kiểm soát, cảnh báo chất lượng môi trường, không khí, nước.

- UBND cấp huyện, UBND cấp xã: Tuyên truyền, vận động người dân tham gia cải thiện điều kiện môi sinh tại khu dân cư; kịp thời phát hiện những điểm nóng về ô nhiễm môi trường để có giải pháp, biện pháp xử lý cụ thể.

h) Đối với nội dung “Quản trị điện tử”

- Sở Thông tin và Truyền thông:

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC cho người dân và tổ chức; tăng số lượng, chất lượng các dịch vụ công được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4 để tạo điều kiện tốt nhất cho tổ chức và công dân có thể dễ dàng tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến khi làm các TTHC.

+ Chủ trì, phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh tiếp tục thông tin tuyên truyền, phổ biến đến người dân biết và sử dụng Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc khai thác tìm hiểu những chính sách, pháp luật đối với quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

- Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã thường xuyên cải tiến Cổng/Trang thông tin điện tử theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân trong tiếp cận, tra cứu thông tin.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thủ trưởng các sở, ban ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và trên cơ sở nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện.

Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép trong báo cáo CCHC) về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi, chỉ đạo.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan phổ biến, tuyên truyền Kế hoạch này để tổ chức, Nhân dân biết, giám sát việc thực hiện.

3. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đôn đốc, theo dõi, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch này của các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

---